

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1748** /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày **15** tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Thể lệ Cuộc thi Sáng chế năm 2014

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 1588/QĐ-BKHCN ngày 27/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng chế năm 2014;

Trên cơ sở Công văn số 4397/VPCP - KGVX ngày 16/6/2014 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam đồng ý Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức Cuộc thi Sáng chế năm 2014;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Cuộc thi Sáng chế năm 2014.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ, các thành viên Ban Tổ chức, Ban Thư ký Cuộc thi, thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, SHTT.



KT BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Trần Văn Tùng



THẺ LỆ CUỘC THI SÁNG CHẾ NĂM 2014

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1748/QĐ-BKHCN ngày 15 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Cuộc thi Sáng chế năm 2014 (sau đây gọi tắt là “Cuộc thi”) được tổ chức với mục đích khuyến khích các hoạt động sáng chế, sáng tạo ra những công nghệ có tính ứng dụng rộng rãi, dễ dàng và không cần nhiều chi phí (tiết kiệm) để đáp ứng các nhu cầu thiết thực của cuộc sống, góp phần vào sự phát triển bền vững của cộng đồng địa phương, cũng như sự phát triển kinh tế - xã hội chung của đất nước.

Điều 2. Cơ quan tổ chức

Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan tổ chức Cuộc thi. Cơ quan phối hợp tổ chức gồm Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO), các Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng và Tạp chí Sở hữu trí tuệ và Sáng tạo.

Điều 3. Lĩnh vực dự thi

Tất cả kết quả sáng chế là đối tượng được bảo hộ sáng chế (sau đây gọi chung là “giải pháp kỹ thuật”) thuộc mọi lĩnh vực kỹ thuật có thời điểm tạo ra hoặc lần đầu tiên được áp dụng tại Việt Nam sau ngày 31/12/2008 và chưa tham dự Cuộc thi Sáng chế năm 2013, đều có thể đăng ký tham dự Cuộc thi.

Điều 4. Đối tượng dự thi

1. Mọi công dân Việt Nam đang cư trú, sinh sống và làm việc trên lãnh thổ Việt Nam, không phân biệt lứa tuổi, thành phần, dân tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, có giải pháp kỹ thuật thuộc lĩnh vực nêu tại Điều 3 của Thẻ lệ này đều có thể đăng ký tham dự Cuộc thi Sáng chế năm 2014.

2. Mọi tổ chức Việt Nam đầu tư sáng tạo ra giải pháp kỹ thuật thuộc các lĩnh vực nêu tại Điều 3 của Thẻ lệ này đều có quyền đứng tên đăng ký tham dự Cuộc thi. Trong trường hợp này, cá nhân hoặc nhóm cá nhân trực tiếp sáng tạo ra giải pháp kỹ thuật đó được ghi nhận là tác giả hoặc nhóm tác giả của giải pháp kỹ thuật.

3. Mỗi tổ chức, cá nhân chỉ được nộp một (01) Hồ sơ đăng ký dự thi cho một (01) giải pháp kỹ thuật.

Điều 5. Tiêu chuẩn đánh giá giải pháp kỹ thuật dự thi

1. Có tính mới, cụ thể là:

(a) Giải pháp kỹ thuật dự thi không trùng hoặc tương tự với các giải pháp kỹ thuật của các chủ thể khác đã bộc lộ tại thời điểm tạo ra giải pháp kỹ thuật đó; hoặc

(b) Giải pháp kỹ thuật dự thi đề cập đến công nghệ hoặc giải pháp kỹ thuật đã được biết đến trên thế giới nhưng lần đầu tiên được áp dụng ở Việt Nam; hoặc

(c) Giải pháp kỹ thuật dự thi đề cập đến công nghệ hoặc giải pháp kỹ thuật đã được áp dụng ở Việt Nam nhưng theo phương pháp hoặc cách thức mới.

Trong trường hợp có các giải pháp kỹ thuật dự thi trùng nhau, Ban Tổ chức chỉ xem xét giải pháp kỹ thuật có ngày tạo ra sớm hơn. Trong trường hợp không xác định được ngày tạo ra giải pháp kỹ thuật hoặc các giải pháp kỹ thuật được tạo ra cùng ngày thì Ban tổ chức sẽ xem xét đồng thời các giải pháp kỹ thuật đăng ký dự thi đó.

2. Có trình độ sáng tạo: Căn cứ vào trình độ kỹ thuật đã bộc lộ trong nước và nước ngoài tại thời điểm được tạo ra, giải pháp kỹ thuật dự thi được coi là có trình độ sáng tạo nếu không nảy sinh một cách hiển nhiên đối với người có trình độ trong lĩnh vực kỹ thuật liên quan.

3. Có khả năng ứng dụng rộng rãi, dễ dàng và tiết kiệm, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện của Việt Nam.

4. Có hiệu quả kinh tế - xã hội, đáp ứng các nhu cầu thiết thực của cuộc sống, góp phần vào sự phát triển bền vững của cộng đồng.

5. Có sử dụng thông tin sáng chế trong quá trình tạo ra giải pháp kỹ thuật dự thi.

Điều 6. Hồ sơ dự thi

Hồ sơ dự thi phải làm thành hai (02) bộ, gồm Phiếu đăng ký dự thi, Bản mô tả vắn tắt giải pháp kỹ thuật và toàn văn giải pháp kỹ thuật dự thi.

1. Phiếu đăng ký dự thi gồm các thông tin sau:

- Họ và tên người/tổ chức dự thi;
- Địa chỉ liên hệ;
- Tên giải pháp kỹ thuật dự thi;
- Lĩnh vực kỹ thuật;
- Ngày tạo ra giải pháp kỹ thuật;
- Thỏa thuận về việc đóng góp để tạo ra giải pháp kỹ thuật, nếu có;

- Cam kết của người dự thi về nội dung ghi trong hồ sơ dự thi.

(Phiếu đăng ký dự thi theo Mẫu 1 kèm theo Thẻ lệ này)

2. Bản mô tả vắn tắt giải pháp kỹ thuật:

- Tên giải pháp kỹ thuật (ghi như trong Phiếu đăng ký dự thi);
- Mô tả vắn tắt các giải pháp kỹ thuật đã biết trước ngày tạo ra giải pháp (nếu có), đặc biệt cần nêu rõ những điểm hạn chế cần khắc phục của các giải pháp đó;
- Thuyết minh về tính mới, trình độ sáng tạo của giải pháp kỹ thuật, đặc biệt cần nêu rõ những điểm mới so với các giải pháp đã biết;
- Khả năng ứng dụng của giải pháp kỹ thuật (được chứng minh qua thực tiễn, các hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng sản xuất thử, hợp đồng bán hàng hoặc hóa đơn bán hàng);
- Hiệu quả kinh tế, thương mại của giải pháp kỹ thuật có được từ việc áp dụng giải pháp kỹ thuật (so với giải pháp kỹ thuật cũ hoặc giải pháp tương tự đã biết);
- Hiệu quả xã hội của giải pháp kỹ thuật thể hiện qua việc cải thiện đời sống, nâng cao trình độ dân trí, bảo vệ sức khỏe, điều kiện làm việc, an toàn lao động, bảo vệ môi trường, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động, v.v.;
- Việc sử dụng thông tin sáng chế trong quá trình tạo ra giải pháp dự thi (những đơn sáng chế, bằng độc quyền sáng chế được tham khảo).

(Mô tả vắn tắt giải pháp kỹ thuật theo Mẫu 2 kèm theo Thẻ lệ này)

3. Toàn văn giải pháp kỹ thuật: Mô tả đầy đủ, toàn bộ giải pháp kỹ thuật, kèm theo mô hình, sản phẩm chế thử, sơ đồ công nghệ, các bản vẽ, hình ảnh, các tính toán minh họa, các tính toán liên quan khác.

4. Các tài liệu, mẫu vật có liên quan khác để minh họa cho giải pháp dự thi.

Ban Tổ chức có trách nhiệm bảo mật các hồ sơ dự thi theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nộp, tiếp nhận hồ sơ dự thi

Hồ sơ dự thi phải được niêm phong và nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện đến Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng chế năm 2014 theo một trong các địa chỉ dưới đây:

Cục Sở hữu trí tuệ (Phòng Hợp tác quốc tế)

Địa chỉ: 386 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 04.3558 3328 Fax: 04.3858 8449

hoặc

Văn phòng Đại diện Cục Sở hữu trí tuệ tại TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 8A/1 Nguyễn Cảnh Chân, Phường Nguyễn Cư Trinh

Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.3920 8483; Fax: 08.3920 8486

hoặc

Văn phòng Đại diện Cục Sở hữu trí tuệ tại TP. Đà Nẵng

Địa chỉ: 26 Nguyễn Chí Thanh, Quận Hải Châu, Đà Nẵng

Điện thoại: 0511.388 9955; Fax: 0511.388 9977

2. Thời hạn tiếp nhận, xét duyệt Hồ sơ và trao giải của Cuộc thi như sau:

- Thời hạn tiếp nhận hồ sơ dự thi bắt đầu từ ngày công bố Cuộc thi đến hết ngày 30/9/2014;
- Chấm sơ khảo các giải pháp kỹ thuật dự thi trong tháng 10 năm 2014;
- Công bố các giải pháp kỹ thuật được lựa chọn vào Vòng thi chung khảo vào tháng 11/2014;
- Tổ chức Vòng thi chung khảo vào trung tuần tháng 11/2014;
- Tổ chức Lễ trao giải vào cuối tháng 11/2014.

Ngoài ra, Ban Tổ chức sẽ tổ chức 03 Hội thảo hướng dẫn về Cuộc thi cho những người có giải pháp kỹ thuật dự thi tại thành phố Hà Nội, thành phố Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh (dự kiến vào tháng 8/2014).

3. Hồ sơ dự thi sẽ được bảo mật cho tới ngày công bố kết quả Cuộc thi.

4. Hồ sơ dự thi sẽ không được trả lại. Các sản phẩm hoặc mô hình kèm theo hồ sơ dự thi, nếu có, sẽ được trả lại sau Lễ trao giải, nếu người dự thi yêu cầu.

Điều 8. Đánh giá giải pháp kỹ thuật dự thi

Việc đánh giá các giải pháp kỹ thuật dự thi được Hội đồng giám khảo/Tổ chuyên gia thực hiện theo Quy chế đánh giá và xếp giải các giải pháp kỹ thuật dự thi do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

Mười lăm (15) giải pháp kỹ thuật xuất sắc nhất sẽ được lựa chọn vào Vòng thi chung khảo; tác giả của 15 giải pháp này sẽ trực tiếp thuyết trình giải pháp theo các tiêu chí quy định tại Điều 5 Thể lệ này để Hội đồng Giám khảo lựa chọn, trao giải cho những giải pháp xuất sắc nhất.

Điều 9. Giải thưởng

1. Cơ cấu giải thưởng: Tổng số giải thưởng gồm 01 Giải nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba và các Giải khuyến khích dành cho các giải pháp kỹ thuật còn lại được lựa chọn vào Vòng thi chung khảo.

2. Trị giá các giải thưởng:

- Giải Nhất trị giá 100 triệu đồng, kèm theo huy chương và Giấy chứng nhận của WIPO;
- Giải Nhì trị giá 50 triệu đồng, kèm theo huy chương và Giấy chứng nhận của WIPO;
- Giải Ba trị giá 30 triệu đồng, kèm theo huy chương và Giấy chứng nhận của WIPO; và
- Mười hai (12) Giải khuyến khích dành cho các giải pháp kỹ thuật được chọn vào Vòng chung khảo, mỗi giải trị giá 10 triệu đồng, kèm theo Giấy chứng nhận của WIPO.

3. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ tặng thưởng cho các cá nhân, đơn vị có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, phổ biến và tổ chức Cuộc thi; cá nhân và đơn vị tích cực tham dự và có các giải pháp kỹ thuật dự thi đem lại hiệu quả cao.

Điều 10. Tôn vinh “Doanh nghiệp sáng tạo”

1. Bên cạnh việc trao thưởng cho các giải pháp kỹ thuật đạt giải cao trong Cuộc thi, để động viên, khuyến khích và khen thưởng cho các doanh nghiệp chủ động sử dụng hệ thống sở hữu trí tuệ vào hoạt động sản xuất và kinh doanh, Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng chế năm 2014 sẽ xem xét, tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp sáng tạo”.

2. Danh hiệu “Doanh nghiệp sáng tạo” sẽ được trao thưởng cho các doanh nghiệp sử dụng hệ thống sở hữu trí tuệ một cách chủ động, hiệu quả để đạt được thành công trong hoạt động nghiên cứu - triển khai, hoạt động sản xuất - kinh doanh. Cụ thể, doanh nghiệp đó phải đáp ứng một số trong các tiêu chí sau:

- Có biện pháp quản lý và khuyến khích hoạt động sáng tạo trong doanh nghiệp;
- Tích cực sử dụng thông tin sáng chế nhằm hỗ trợ hoạt động nghiên cứu và triển khai;
- Có các tài sản trí tuệ được bảo hộ như sáng chế, nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp và các đối tượng sở hữu trí tuệ khác;
- Tích cực áp dụng các tài sản trí tuệ được bảo hộ để tạo ra sản phẩm;
- Tích cực sử dụng các tài sản trí tuệ nhằm thúc đẩy việc tiếp thị, quảng bá và thương mại hóa sản phẩm;

3. Việc đánh giá “Doanh nghiệp sáng tạo” sẽ được dựa trên một số trong số các chỉ số dưới đây:

- Các chính sách, quản lý, tài chính và nhân lực nhằm khuyến khích các hoạt động sáng tạo và việc quản lý sở hữu trí tuệ trong doanh nghiệp đã được ban hành và hiệu quả của chúng;

- Tần suất và hiệu quả của việc sử dụng thông tin sở hữu công nghiệp để hỗ trợ hoạt động nghiên cứu và triển khai (R&D);

- Số lượng văn bằng bảo hộ sở hữu công nghiệp được cấp và số lượng đơn đăng ký sở hữu công nghiệp được nộp;

- Tần suất sử dụng tài sản trí tuệ trong hoạt động quảng cáo, tiếp thị và truyền thông của doanh nghiệp;

- Số lượng và giá trị hợp đồng chuyển giao, chuyển nhượng và góp vốn bằng tài sản trí tuệ;

- Doanh thu từ sử dụng tài sản trí tuệ;

- Các biện pháp và hiệu quả của việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

4. Hồ sơ đăng ký doanh hiệu “Doanh nghiệp sáng tạo” phải được nộp cho Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng chế **trước ngày 30/9/2014** theo các địa chỉ được quy định trong Điều 7. Hồ sơ bảo gồm:

- Công văn đề nghị tặng thưởng danh hiệu “Doanh nghiệp sáng tạo”;

- Các tài liệu cung cấp thông tin được đề cập tại điểm 3 của Điều này (bản sao).

5. Ban Tổ chức sẽ công bố công khai danh sách các doanh nghiệp được tôn vinh trên trang web của các cơ quan phối hợp tổ chức và thông báo trực tiếp đến doanh nghiệp. Lễ tôn vinh sẽ được tổ chức cùng với Lễ trao giải Cuộc thi Sáng chế năm 2014.

Điều 11. Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ

Việc tham gia Cuộc thi không thay thế cho việc đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với các giải pháp dự thi.

Việc đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ thuộc quyền và trách nhiệm của người dự thi. Ban Tổ chức sẽ hướng dẫn đối tượng dự thi trong việc đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho giải pháp kỹ thuật của mình.

Điều 12. Tài chính

1. Kinh phí dành cho Cuộc thi được lấy từ các nguồn sau:

- Quỹ Phát triển sự nghiệp sở hữu trí tuệ của Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Đóng góp, tài trợ của các tổ chức, cá nhân.

2. Kinh phí dành cho Cuộc thi được chi cho các nội dung sau:

- Công tác tổ chức Cuộc thi;
- Thưởng cho các giải pháp đạt giải, các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức và tham gia Cuộc thi;
- Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Ban Thư ký tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban tổ chức Cuộc thi xem xét, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Văn Tùng



Mẫu 1.a
(dành cho cá nhân)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU DỰ THI CUỘC THI SÁNG CHẾ NĂM 2014

Kính gửi: Ban Tổ chức Cuộc thi

Họ và tên : Sinh ngày:

Chứng minh thư nhân dân số: cấp ngày: tại:

Cơ quan công tác.....

Địa chỉ liên hệ :

Điện thoại: Fax:

Là tác giả hoặc đại diện cho các tác giả (có danh sách kèm theo) của giải pháp kỹ thuật dự thi: (tên giải pháp kỹ thuật).....

.....

được tạo ra vào ngày:

thuộc lĩnh vực:

- Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông []
- Công nghiệp, xây dựng và giao thông vận tải []
- Nông lâm ngư nghiệp, Tài nguyên-môi trường []
- Y dược []
- Giáo dục, đào tạo []
- Các lĩnh vực khác (ghi rõ):

Các tài liệu gửi kèm :

- 1. Phiếu dự thi []
- 2. Thỏa thuận giữa các (đồng) tác giả []
- 3. Bản mô tả giải pháp []
- 4. Toàn văn giải pháp []
- 5. Mô hình, hiện vật, sản phẩm mẫu []
- 6. Các tài liệu khác []

Tôi xin đăng ký tham dự Cuộc thi Sáng chế năm 2014 và cam đoan giải pháp kỹ thuật trên là của tôi (chúng tôi), do tôi (chúng tôi) tự nghiên cứu, sáng tạo ra; các tài liệu gửi kèm theo là hoàn toàn phù hợp với bản gốc mà chúng tôi đang lưu giữ. Tôi xin chịu trách nhiệm trước Ban Tổ chức Cuộc thi và pháp luật về cam đoan của mình.

....., ngày.....thángnăm 2014

Người dự thi
(ký, ghi rõ họ tên)



Mẫu 1.b
(dành cho tổ chức)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU DỰ THI CUỘC THI SÁNG CHẾ NĂM 2014

Kính gửi: Ban Tổ chức Cuộc thi

Tên cơ quan/tổ chức:

Giấy phép thành lập số: cấp ngày: tại:

Địa chỉ liên hệ :

Điện thoại: Fax:

Người đại diện: Chức vụ:

Là chủ sở hữu hoặc đại diện cho các tác giả (có danh sách kèm theo) của giải pháp kỹ thuật dự thi: (tên giải pháp kỹ thuật).....

.....
được tạo ra vào ngày:

thuộc lĩnh vực:

- Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông
- Công nghiệp, xây dựng và giao thông vận tải
- Nông lâm ngư nghiệp, Tài nguyên-môi trường
- Y dược
- Giáo dục, đào tạo
- Các lĩnh vực khác (ghi rõ):

Các tài liệu gửi kèm :

1. Phiếu dự thi
2. Thỏa thuận giữa các (đồng) tác giả
3. Bản mô tả giải pháp
4. Toàn văn giải pháp
5. Mô hình, hiện vật, sản phẩm mẫu
6. Các tài liệu khác

Chúng tôi xin đăng ký tham dự Cuộc thi Sáng chế năm 2014 và cam đoan giải pháp kỹ thuật trên là thuộc sở hữu của chúng tôi; các tài liệu gửi kèm theo là hoàn toàn phù hợp với bản gốc mà chúng tôi đang lưu giữ. Chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước Ban Tổ chức Cuộc thi và pháp luật về cam đoan của mình.

....., ngày.....thángnăm 2014

Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



Mẫu 2

BẢN MÔ TẢ GIẢI PHÁP KỸ THUẬT
(THAM DỰ CUỘC THI SÁNG CHẾ NĂM 2014)

1. Tên giải pháp kỹ thuật:
2. Lĩnh vực:
2. Ngày tạo ra giải pháp kỹ thuật:
3. Các giải pháp đã biết: (mô tả ngắn gọn các giải pháp kỹ thuật đã biết trước ngày tạo ra giải pháp dự thi, đặc biệt cần nêu rõ những nhược điểm cần khắc phục của các giải pháp đó):
-
-

4. Mô tả giải pháp kỹ thuật:

4.1 Tính mới (vấn tắt về tính mới của giải pháp, mô tả ngắn gọn, đầy đủ và rõ ràng về giải pháp, đặc biệt cần nêu rõ các điểm sáng tạo so với các giải pháp đã có. Có thể kèm theo bản vẽ, sơ đồ, hình ảnh, phương pháp tính toán, v.v. để minh họa):

.....

.....

4.2 Khả năng ứng dụng (vấn tắt về khả năng ứng dụng của giải pháp, có thể được chứng minh thông qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ, sản xuất thử, hợp đồng bán hàng hoặc hóa đơn bán hàng):

.....

.....

4.3 Lợi ích kinh tế - xã hội (vấn tắt về lợi ích kinh tế - xã hội mà giải pháp mang lại so với những giải pháp đã biết):

.....

.....

4.4 Việc sử dụng thông tin sáng chế (liệt kê các tài liệu kỹ thuật tham chiếu liên quan):

.....

.....

.....

....., ngày.....thángnăm 2014

Người/tổ chức dự thi

(ký, ghi rõ họ tên)